TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140/2024/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 10 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn: Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: tổ A, ấp B, xã T, huyện G, tỉnh T.

*Bị đơn: Trần Chí T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: tổ A, ấp B, xã T, huyện G, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mỹ H và anh Trần Chí T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mỹ H và anh Trần Chí T.

- Về con chung: có 03 con chung gồm:

+ Trần Mỹ Hạnh P, sinh ngày 06/9/2018.

+ Trần Mỹ Như Q, sinh ngày 08/7/2007.

+ Trần Mỹ Gia H, sinh ngày 06/5/2009.

Giao cả 03 con chung gồm: Trần Mỹ Hạnh P, sinh ngày 06/9/2018, Trần Mỹ Như Q, sinh ngày 08/7/2007, Trần Mỹ Gia H, sinh ngày 06/5/2009 cho chị Trần Thị Mỹ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cả 03 con chung tròn 18

tuổi, lao động được.

Anh Trần Chí T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cả 03 con chung gồm: Trần Mỹ Hạnh P, sinh ngày 06/9/2018, Trần Mỹ Như Q, sinh ngày 08/7/2007, Trần Mỹ Gia H, sinh ngày 06/5/2009 cấp dưỡng hàng tháng, với mức cấp dưỡng mỗi con chung với số tiền là 500.000đồng/tháng/cháu (Năm trăm ngàn đồng/tháng/cháu), tức là 03 con chung anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng đối với cả 03 con chung mỗi tháng tổng cộng là 1.500.000đồng/tháng/03 con chung (Một triệu năm trăm ngàn đồng/tháng/03 con chung) đối với cả 03 con chung cho đến khi cả 03 con chung tròn 18 tuổi, lao động được.

Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 15/6/2024 (dương lịch), sau đó cứ vào ngày 15 tây (Dương lịch) hàng tháng thì anh T sẽ cấp dưỡng mỗi cháu 500.000đồng/tháng/cháu (Năm trăm ngàn đồng/tháng/cháu), tức là 03 con chung anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng đối với 03 con chung mỗi tháng tổng cộng 1.500.000đồng/tháng/03 con chung (Một triệu năm trăm ngàn đồng/tháng/03 con chung) đối với cả 03 con chung cho đến khi cả 03 con chung tròn 18 tuổi, lao động được.

- Về tài sản chung: không có không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009425 ngày 06/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh T được cấn trừ nên xem như chị H đã nộp xong án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã T, huyện GCT, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Trinh